



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

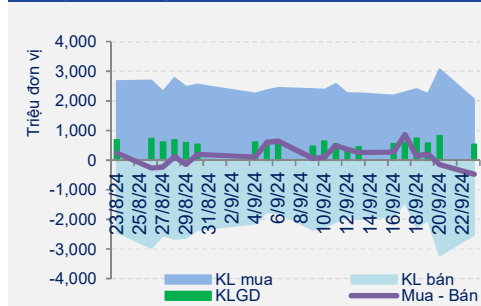
23/9/2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

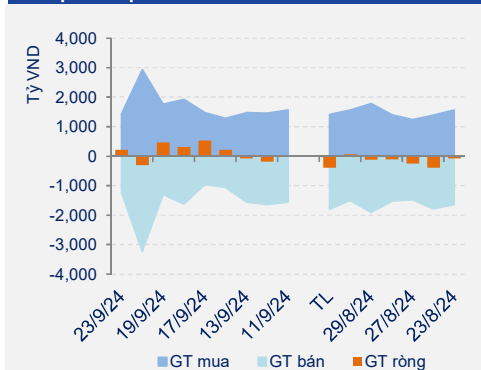
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,268.48	233.38
% Thay đổi	↓ -0.28%	↓ -0.39%
KLGD (CP)	525,432,514	44,036,974
GTGD (tỷ đồng)	12,884.55	853.06
Tổng cung (CP)	2,530,900,146	88,068,100
Tổng cầu (CP)	2,053,337,583	72,947,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	41,227,632	679,871
KL mua (CP)	42,600,745	1,605,044
GT mua (tỷ đồng)	1,450.05	41.64
GT bán (tỷ đồng)	1,234.50	11.33
GT ròng (tỷ đồng)	215.55	30.31

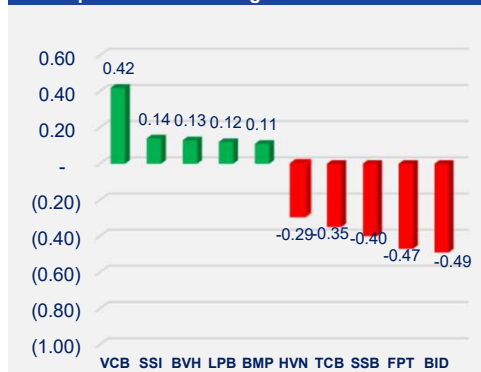
Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



Sau phiên giao dịch cơ cấu quỹ cuối tuần trước, thị trường mở cửa sáng nay trong sắc xanh và VN-INDEX tiếp tục tiến gần tới vùng 1.280 điểm, tuy nhiên lực cầu yếu sau đó khiến cho chỉ số giao dịch quanh tham chiếu và đóng cửa giảm -3,56 điểm (-0,28%) về mốc 1.268,48 điểm. HNX-INDEX kết phiên tại mốc 233,38 điểm (-0,92 điểm, tương ứng -0,39%). Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán với 194 cổ phiếu giảm giá, 115 cổ phiếu tăng giá, 55 cổ phiếu tham chiếu tại HOSE. HNX giao dịch với 86 cổ phiếu giảm giá, đồng thời 67 cổ phiếu tham chiếu và giảm giá.

Thanh khoản trên cả 2 sàn giảm mạnh so với phiên giao dịch trước đó khi khối lượng khớp lệnh -45,83% tại HOSE và -47,54% tại HNX. Trừ phiên giao dịch cơ cấu quỹ cuối tuần trước, khối ngoại phiên hôm nay quay trở lại đà mua ròng với +214,40 tỷ đồng tại HOSE tập trung tại mã MWG (+69,47 tỷ), HCM (+68,80 tỷ), NAB (+67 tỷ) và VCB (+38,80 tỷ)...ở chiều ngược lại, bán ròng VRE (-47,77 tỷ), VND (-29,84 tỷ), VNM (-29,82 tỷ)... Cùng với đó, mua ròng từ khối ngoại cũng diễn ra trên sàn HNX với +30,31 tỷ đồng, tập trung tại các mã MBS (+9,94 tỷ), IDC (+9 tỷ) và SHS (+6,30 tỷ), chiều bán ròng nổi bật với VTZ (-1,53 tỷ), TIG (-1,46 tỷ), DTD (-0,85 tỷ)...

Kết luận tại Hội nghị Thường trực Chính phủ với các ngân hàng thương mại cổ phần về các giải pháp góp phần phát triển kinh tế - xã hội đất nước, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu hệ thống ngân hàng thực hiện "6 tăng, 6 giảm, 6 tăng tốc, bắt phá" để cùng đất nước phát triển, phấn đấu đến cuối năm 2025 có ít nhất từ 2-3 ngân hàng thương mại nằm trong nhóm 100 ngân hàng lớn mạnh nhất trong khu vực châu Á. Thủ tướng khẳng định, Đảng, Nhà nước chủ trương không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự; đồng thời lưu ý, các doanh nghiệp nói chung và các NHTM cổ phần nói riêng phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không trốn thuế; mong muốn các NHTM cổ phần tiếp tục đồng hành cùng Đảng, Nhà nước, Nhân dân vượt qua các khó khăn, thách thức mà cả thế giới cũng đang phải trải qua, cũng như khó khăn nội tại của đất nước, nhất là sau đợt thiên tai vừa qua.

Diễn biến giao dịch của nhóm cổ phiếu Ngân Hàng phiên hôm nay có sự phân hóa như sau: VPB (+0,26%), MBB (+0,20%), TPB (+1,11%), LPB (+0,64%), riêng ACB và EIB tham chiếu (0%), còn TCB (-0,85%), MSB (-0,87%), SSB (-3,63%)...

Nhóm ngành tích cực nhất góp phần cho sự tăng điểm của thị trường hôm nay là Bảo Hiểm với các mã BVH (+1,62%), BHI (+14,71%), BIC (+0,16%), PRE (+1,10%)...Ngoài ra, một số nhóm cổ phiếu khác cũng có diễn biến tích cực như nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ Đầu Tư Công, tiêu biểu với C4G (+1,12%), HHV (+0,41%), LCG (+0,47%), FCN (+0,77%)...Nhóm Thực Phẩm và Đồ Uống khởi sắc với MCH (+1,98%), QNS (+2,06%), VNM (+0,28%), LSS (+4,10%), NAF (+6,77%)...Nhóm cổ phiếu Chứng Khoán cũng giao dịch khá sôi động với BSI (+0,93%), MBS (+1,76%), VIX (+0,89%) và SSI (+1,40%) với thông tin về ngày đăng ký cuối cùng trả cổ tức năm 2023 bằng tiền (1.000đ/cp) cùng thường cổ phiếu tỷ lệ 100:20 và quyền mua phát hành thêm tỷ lệ 100:10, (giá 15.000đ/cp).

Ghi nhận trong phiên hôm nay, một số ngành khác chứng kiến nhiều mã giảm điểm như ngành Viễn Thông với VGI (-2,32%), MFS (-2,60%), TTN (-2,05%), ABC (-1,79%)...nhóm ngành Ô Tô và Phụ Tùng giao dịch trong sắc đỏ với DRC (-0,93%), HHS (-2,05%), HAX (-0,89%), HUT (-1,19%), CSM (-0,80%)...Đa số cổ phiếu ngành Bất Động Sản Dân Cư có một phiên giao dịch điều chỉnh nhẹ, cụ thể là VHM (-0,23%), DIG (-0,66%), DXG (-0,32%), HDG (-1,39%), NVL (-1,32%), CEO (-1,27%)...

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2410 giảm -4,5 điểm (-0,34%), đóng cửa tại 1.325,5 điểm. Chênh lệch +4,38 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2411 VN30F2412 VN30F2503 chênh lệch từ +3,18 điểm đến +6,18 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -26,70% so với phiên trước, và thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2410, khả năng tiếp tục chinh phục vùng kháng cự mạnh 1.330 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 53.940 tăng so với phiên gần nhất là 47.501 cho thấy xu hướng gia tăng các vị thế nắm giữ.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG



Sau tuần giao dịch tích cực vượt lên vùng giá cao nhất năm 2023 quanh 1.250 điểm, và các vùng giá trung bình ngắn hạn quanh 1.265 điểm. VN-INDEX trong phiên hôm nay chịu áp lực điều chỉnh nhẹ ở vùng giá 1.275 điểm. Kết phiên VN-INDEX giảm 3,56 điểm (-0,28%) về mức 1.268,48 điểm, khối lượng giao dịch giảm khá mạnh - 45,77% so với phiên cuối tuần trước, khoảng 70% so với mức trung bình thể hiện áp lực điều chỉnh đang tương đối bình thường. Trong khi VN30 giảm 4,88 điểm (-0,37%) về mức 1.321,12 điểm, tiếp tục chịu áp lực bán, cơ cấu ở vùng giá cao nhất trong nhiều tháng qua 1.330 điểm - 1.340 điểm.

Ngắn hạn như chúng tôi đã đề cập, VN-INDEX kỳ vọng đã kiểm định tốt vùng hỗ trợ quanh 1.250 điểm. Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX cải thiện, tăng trưởng với vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.265 điểm, tương ứng giá trung bình của các đường giá ngắn hạn cũng như giá trung bình 20 tuần hiện nay. Trường hợp tích cực áp lực bán thấp, lực cầu gia tăng tốt trở lại trong những phiên tới thì VN-INDEX kỳ vọng sẽ tiếp tục kiểm tra lại vùng giá 1.280 điểm - 1.300 điểm, tương ứng đường xu hướng nối các vùng giá cao nhất các tháng 06-08/2024 (theo hình).

Xu hướng trung hạn, VN-Index tích lũy tích cực trong vùng 1.250 điểm đến 1.300 điểm, mở rộng lên 1.320 điểm. Đây là nửa trên của kênh giá lớn hơn 1.180 điểm - 1.200 điểm đến 1.300 điểm - 1.320 điểm đã kéo dài từ đầu năm đến nay. Với diễn biến hiện tại, VN-INDEX tiếp tục tích lũy trong vùng giá 1.250 điểm đến 1.300 điểm và kỳ vọng sẽ vượt lên vùng giá 1.300 điểm để hướng đến các vùng giá cao hơn 1.320 điểm trong quý IV/2024. Trong đó 1.250 điểm là vùng giá cao nhất năm 2023, 1.300 điểm - 1.320 điểm là các vùng kháng cự rất mạnh, đỉnh giá tháng 06-8/2022 và đỉnh giá các tháng đầu năm 2024. Trong khi VN30 có kháng cự mạnh 1.340 điểm và 1.350 điểm tương ứng đỉnh giá tháng 6/2024 và tháng 6/2022. Cần lưu ý, thị trường chỉ có thể vượt qua các vùng đỉnh, kháng cự mạnh này khi có các yếu tố hỗ trợ vĩ mô tốt, kết quả kinh doanh tăng trưởng vượt trội. Điều này phụ thuộc khá lớn vào các mã vốn hóa lớn, ngân hàng.

Trong ngắn hạn, chúng tôi đã cho rằng vùng giá tương đối hợp lý của VN-INDEX quanh vùng 1.250 điểm trong nhiều bản tin trước, đồng thời không khuyến nghị mua đuổi khi VN-INDEX ở vùng giá 1.280 điểm - 1.300 điểm. Thị trường cũng đang dần đi vào giai đoạn kết thúc quý III/2024, các vị thế mua cần dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh. Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý, mục tiêu đầu tư hướng tới các mã cổ phiếu đầu ngành, nền tảng cơ bản tốt, kết quả kinh doanh quý II tăng trưởng tốt, triển vọng kết quả kinh doanh quý III tăng trưởng tích cực.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

23/9/2024

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
VHM	43.65	38-39	45-47	36	8.2	-13.5%	11.3%	Theo dõi giải ngân
HDG	28.30	27-28.5	32-33	26	14.2	-7.4%	110.0%	Theo dõi giải ngân
NTL	21.70	17-19	24-25	16	3.5	1622.9%	105747.1%	Theo dõi giải ngân
VLB	39.98	36-37	42-44	34	10.3	38.7%	74.9%	Theo dõi giải ngân
SIP	72.70	68-70	76-78	66	14.1	16.5%	15.9%	Theo dõi giải ngân
LHG	36.90	32-34	39-40	30	9.6	142.7%	178.7%	Theo dõi giải ngân
DPR	41.85	38-39	44-45	36	14.7	59.6%	153.1%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thể	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thể/trạng thái
17/6/2024	CLX	15.34	16.8	26-28	15.5	-8.7%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	35.60	33.2	40-41	35	7.2%	Nắm giữ
24/7/2024	POW	12.50	12.8	14.4-14.8	13	-2.3%	Nắm giữ
8/8/2024	BSR	23.89	22.6	27-28	23	5.7%	Nắm giữ

TIN VĨ MÔ

Phó Thống đốc: Tăng trưởng tín dụng đến 16/9 đạt 7,26%, mặt bằng lãi suất cho vay đã giảm 1 điểm%

Tín dụng khối ngân hàng cổ phần tư nhân tăng 8,48%, chiếm 45% thị phần, tăng cao nhất toàn hệ thống, mặt bằng lãi suất cho vay nhóm này cũng đã giảm khoảng 0,96 điểm % so với cuối năm 2023. Phó Thống đốc NHNN Phạm Quang Dũng cho biết tính đến ngày 16/9/2024, tăng trưởng tín dụng đạt 7,26% so với cuối năm 2023 (cùng kỳ đạt 5,73%). Trong đó, khối ngân hàng cổ phần tư nhân tăng 8,48%, chiếm 45% thị phần, tăng cao nhất toàn hệ thống. Tăng trưởng tín dụng đối với các ngành đều được cải thiện so với cùng kỳ năm 2023, cơ cấu tín dụng phù hợp với định hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế...

Thống nhất chủ trương đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam 350km/h

Trung ương giao Ban cán sự đảng Chính phủ và Đảng đoàn Quốc hội chỉ đạo các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ đề trình Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa 15 xem xét, quyết định thông qua chủ trương, một số cơ chế, chính sách đặc thù để huy động nguồn lực, thủ tục đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao (350km/h) trên trục Bắc - Nam. Ban Chấp hành Trung ương nhấn mạnh sự cần thiết của việc sớm đầu tư dự án để hiện thực hóa các chủ trương, định hướng của Đảng, Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị và triển khai các quy hoạch; đồng thời tăng cường kết nối vùng, miền, các cực tăng trưởng, tạo động lực lan tỏa, mở ra không gian phát triển kinh tế mới; bảo đảm nhu cầu vận tải trên hành lang Bắc - Nam, là hành lang vận tải lớn nhất cả nước, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, an ninh.

Thủ tướng chủ trì cuộc họp với loạt doanh nghiệp tư nhân lớn VinGroup, Hòa Phát, Masan, Thaco, SunGroup, Sovico... về giải pháp góp phần phát triển kinh tế, xã hội đất nước

Thủ tướng cho biết, ông cảm nhận rất rõ sự tham gia của các doanh nghiệp trong khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ như siêu bão Yagi vừa qua, Việt Nam là một trong 5 nước chịu ảnh hưởng lớn nhất của biến đổi khí hậu, phát huy mạnh mẽ tinh thần tương thân tương ái, tình dân tộc, nghĩa đồng bào. Thủ tướng nêu rõ, đất nước đang có khí thế phát triển mới rất rõ, các doanh nghiệp tư nhân có tầm nhìn và sứ mệnh đóng góp cho phát triển đất nước, tiếp tục tiên phong đổi mới sáng tạo, triển khai các đột phá chiến lược, trong đó có xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cùng đất nước, cùng dân tộc tiếp tục đi lên, phát triển nhanh và bền vững.

Lãnh đạo 13 ngân hàng thương mại cổ phần lớn nhất Việt Nam báo cáo gì với Thủ tướng?

Tổng Giám đốc Sacombank kiến nghị tiếp tục duy trì chính sách tài khóa mở rộng kích thích tổng cầu nhằm thúc đẩy tăng trưởng. Thực hiện các giải pháp giảm thuế, phí để hỗ trợ trực tiếp cho cầu tiêu dùng, giúp tăng sức mua nền kinh tế. Đại diện NHTM cổ phần Quân đội (MB) mong muốn Chính phủ có thêm các giải pháp ổn định, khơi thông dòng vốn trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp để giảm áp lực vốn tín dụng trung, dài hạn. Chủ tịch HĐQT NHTM Phát triển TPHCM (HDBank) đề nghị Ngân hàng Nhà nước xem xét, giao thêm chỉ tiêu cho các tổ chức tín dụng có năng lực, trong đó HDBank đề xuất tái triển khai các chương trình tín dụng tiêu dùng hỗ trợ đời sống công nhân các khu công nghiệp, khu chế xuất tương tự gói 20.000 tỷ đồng triển khai trong năm 2023.

TIN DOANH NGHIỆP

**Thêm 1 lãnh đạo MWG muốn thoái
bớt vốn tại MWG sau khi ông
Nguyễn Đức Tài hoàn tất bán ra 1
triệu cổ phiếu**

Ngày 20/9, ông Đặng Minh Lượm, Thành viên HĐQT cũng đăng ký bán 1 triệu cổ phiếu theo hình thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận từ ngày 25/9 - 24/10. Nếu thành công, ông Lượm sẽ giảm số cổ phiếu MWG nắm giữ từ 3,2 triệu xuống còn 2,2 triệu, tỷ lệ sở hữu giảm từ 0,222% xuống 0,154% cổ phần.

**HPG: Đề xuất sản xuất thép làm
đường sắt tốc độ cao**

Ông Trần Đình Long cho biết ngành thép Việt Nam đã vươn lên vị trí đứng đầu Đông Nam Á và đứng thứ 12 thế giới về sản lượng. Vị thế này có được là nhờ sự hỗ trợ rất lớn của Chính phủ, các bộ ngành, ngân hàng và nỗ lực của các doanh nghiệp. “Mỗi thứ, mỗi khâu làm nhanh hơn một chút thì doanh nghiệp sẽ được hưởng lợi rất nhiều”, Chủ tịch Hòa Phát nhấn mạnh. Ông Long nói thêm Hòa Phát sẽ tích cực tham gia vào các dự án đường sắt và công nghiệp đường sắt. Quan trọng là cần có kế hoạch tổng thể để phối hợp, có hành lang pháp lý, thiết kế ban đầu xem doanh nghiệp thép có thể làm gì, bắt động sản làm gì, chế tạo làm gì... Chủ tịch Hòa Phát khẳng định về vấn đề kỹ thuật, tập đoàn có đủ năng lực để sản xuất thép cho đường ray các dự án đường sắt tốc độ cao.

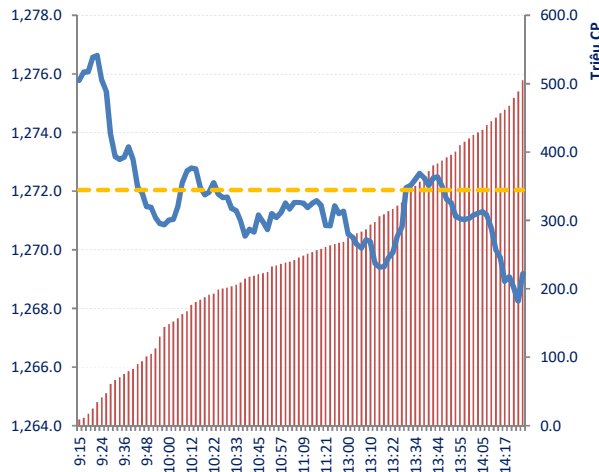
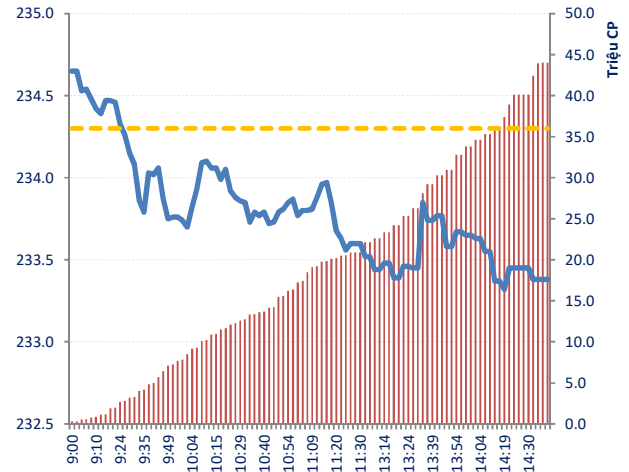
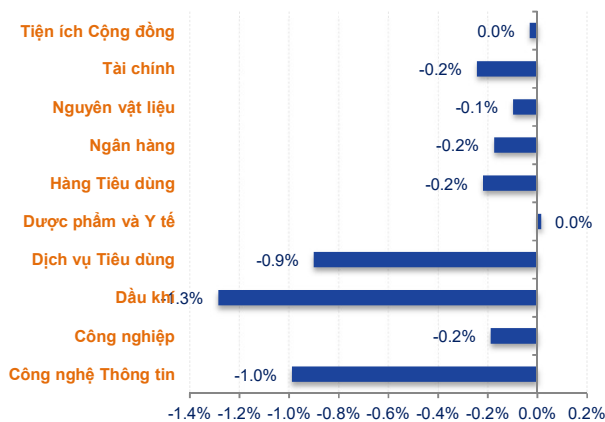
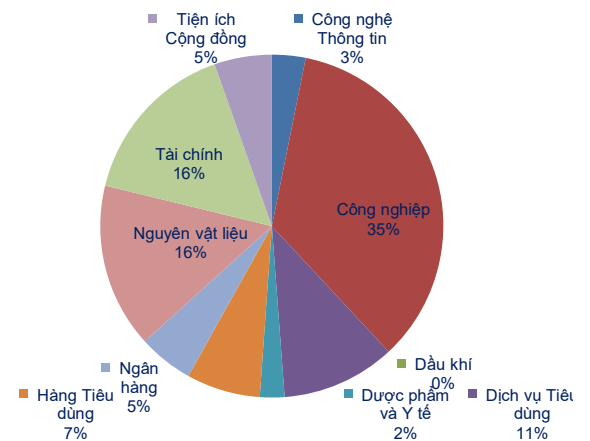
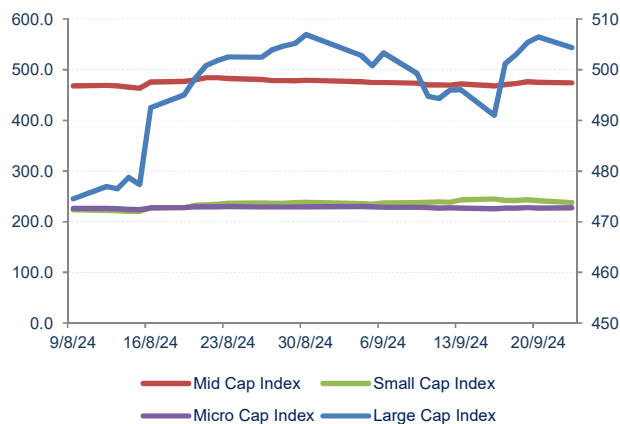
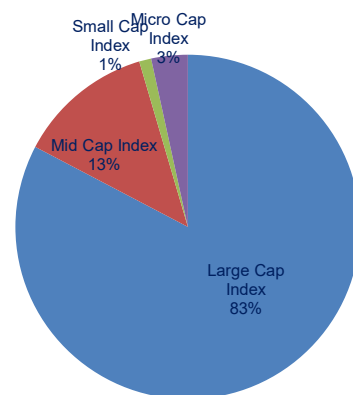
**Tập đoàn Masan kiến nghị gia tăng
giá trị xuất khẩu cho Việt Nam**

Để lan tỏa văn hóa ẩm thực, tăng lợi thế cạnh tranh, mang văn hóa Việt Nam ra nước ngoài, Tập đoàn Masan đề nghị Chính phủ ban hành lộ trình, chiến lược vươn ra toàn cầu của ẩm thực Việt Nam, xây dựng hình ảnh thương hiệu ẩm thực của quốc gia, tạo nên những ẩm thực đại sứ của Việt Nam. Đây cũng là hình thức ngoại giao văn hóa đưa văn hóa ẩm thực Việt Nam ngang tầm khu vực và thế giới. Ngoài ra, Masan cũng kiến nghị Bộ Ngoại giao, Bộ Công Thương có đề án xây dựng cổng thông tin cẩm nang và các tài liệu hướng dẫn về các tiêu chuẩn kỹ thuật khi xúc tiến thương mại tại các nước trên thế giới để doanh nghiệp Việt Nam khi xuất khẩu ra nước ngoài có thể tham khảo và tiếp cận.

**Khai trương trung tâm thương mại
lớn nhất miền Trung**

Ngày 21.9, tại TP.Huế, Công ty TNHH Aeon Mall Việt Nam đã chính thức khai trương trung tâm thương mại thứ 7 tại Việt Nam và là trung tâm thương mại đầu tiên của Aeon Mall tại miền Trung với quy mô cực "khủng". Aeon Mall Huế có hơn 140 cửa hàng chuyên biệt với các thương hiệu quốc tế và trong nước đã mở cửa trên tổng diện tích cho thuê khoảng 51.000 m². Trong đó, khoảng 70% tổng số cửa hàng là các thương hiệu lần đầu tiên có mặt tại TP.Huế. Đặc biệt, Aeon Mall Huế còn là trung tâm thương mại đầu tiên tại Việt Nam đạt chứng chỉ hệ thống tiêu chí công trình xanh từ Hội đồng công trình Xanh Việt Nam với hơn 10.000 cây xanh được trồng trong khuôn viên, góp phần giảm lượng khí thải khoảng 1.430 tấn CO₂ mỗi năm.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa


Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ

THỐNG KÊ GIAO DỊCH
HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	NAB	2,857,700	VRE	2,490,543
2	HCM	2,186,900	VND	2,001,996
3	FUEVFVND	2,063,800	MSB	544,900
4	VIX	1,119,319	HSG	537,971
5	MWG	1,031,800	TPB	512,199

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	415,000	TIG	109,100
2	MBS	343,300	DL1	100,200
3	TNG	199,300	VTZ	99,400
4	IDC	154,144	DTD	33,900
5	BVS	68,600	APS	29,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
VPB	18.95	19.00	↑	0.26%	33,699,100
MSB	11.55	11.45	↓	-0.87%	31,107,900
MBB	24.75	24.80	↑	0.20%	23,428,701
SSI	33.60	26.60	↓	-20.83%	19,533,700
HPG	25.65	25.70	↑	0.19%	18,756,600

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
MBS	28.40	28.90	↑	1.76%	6,276,280
SHS	15.30	15.10	↓	-1.31%	5,627,904
CEO	15.70	15.50	↓	-1.27%	2,888,326
DL1	7.80	7.70	↓	-1.28%	2,142,123
IDC	58.50	58.40	↓	-0.17%	1,543,694

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
COM	28.80	30.80	2.00	↑ 6.94%
STK	26.00	27.80	1.80	↑ 6.92%
SVD	3.06	3.27	0.21	↑ 6.86%
NAF	19.20	20.50	1.30	↑ 6.77%
TTE	18.75	20.00	1.25	↑ 6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SPI	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
CMS	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
NFC	18.10	19.90	1.80	↑ 9.94%
HMR	13.20	14.50	1.30	↑ 9.85%
DST	3.10	3.40	0.30	↑ 9.68%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SSI	33.60	26.60	-7.00	↓ -20.83%
TPB	18.10	15.25	-2.85	↓ -15.75%
TMS	49.95	45.00	-4.95	↓ -9.91%
SMC	8.22	7.65	-0.57	↓ -6.93%
AGM	4.50	4.19	-0.31	↓ -6.89%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GKM	24.50	22.10	-2.40	↓ -9.80%
SGH	29.70	26.80	-2.90	↓ -9.76%
VC6	22.20	20.20	-2.00	↓ -9.01%
KKC	5.60	5.10	-0.50	↓ -8.93%
PPE	12.00	11.00	-1.00	↓ -8.33%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	33,699,100	8.7%	1,530	12.4	1.1
MSB	31,107,900	14.8%	1,820	6.3	0.9
MBB	23,428,701	21.6%	4,071	6.1	1.3
SSI	19,533,700	12.0%	1,892	17.8	2.0
HPG	18,756,600	10.7%	1,746	14.7	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MBS	6,276,280	14.4%	1,644	17.3	2.4
SHS	5,627,904	5.7%	688	22.2	1.1
CEO	2,888,326	2.6%	309	50.9	1.4
DL1	2,142,123	3.6%	475	16.4	0.6
IDC	1,543,694	30.1%	5,573	10.5	3.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
COM	↑ 6.9%	9.8%	2,962	9.7	1.0
STK	↑ 6.9%	-0.4%	(72)	-	1.5
SVD	↑ 6.9%	-8.2%	(736)	-	0.3
NAF	↑ 6.8%	11.3%	1,651	11.6	1.1
TTE	↑ 6.7%	3.1%	340	55.1	1.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	↑ 10.0%	-5.2%	(419)	-	0.7
CMS	↑ 10.0%	1.1%	144	69.2	0.9
NFC	↑ 9.9%	17.5%	2,264	8.0	1.4
HMR	↑ 9.8%	8.7%	1,149	11.5	1.0
DST	↑ 9.7%	4.4%	544	5.7	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NAB	2,857,700	20.4%	2,401	7.0	1.3
HCM	2,186,900	11.0%	1,728	17.7	2.0
FUEVFNND	2,063,800	N/A	N/A	N/A	N/A
VIX	1,119,319	7.6%	757	14.9	1.0
MWG	1,031,800	8.9%	1,507	45.1	3.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	415,000	5.7%	688	22.2	1.1
MBS	343,300	14.4%	1,644	17.3	2.4
TNG	199,300	14.0%	2,087	12.5	1.8
IDC	154,144	30.1%	5,573	10.5	3.1
BVS	68,600	8.1%	2,648	15.9	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	506,372	19.5%	5,962	15.2	2.8
BID	279,606	18.1%	4,006	12.2	2.1
FPT	197,599	23.3%	4,890	27.7	6.0
CTG	193,320	15.7%	3,782	9.5	1.4
VHM	190,504	12.2%	5,350	8.2	0.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	19,883	6.8%	1,932	21.5	1.4
IDC	19,305	30.1%	5,573	10.5	3.1
MBS	15,536	14.4%	1,644	17.3	2.4
HUT	14,994	0.5%	70	239.6	1.3
THD	13,821	3.0%	450	79.8	3.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

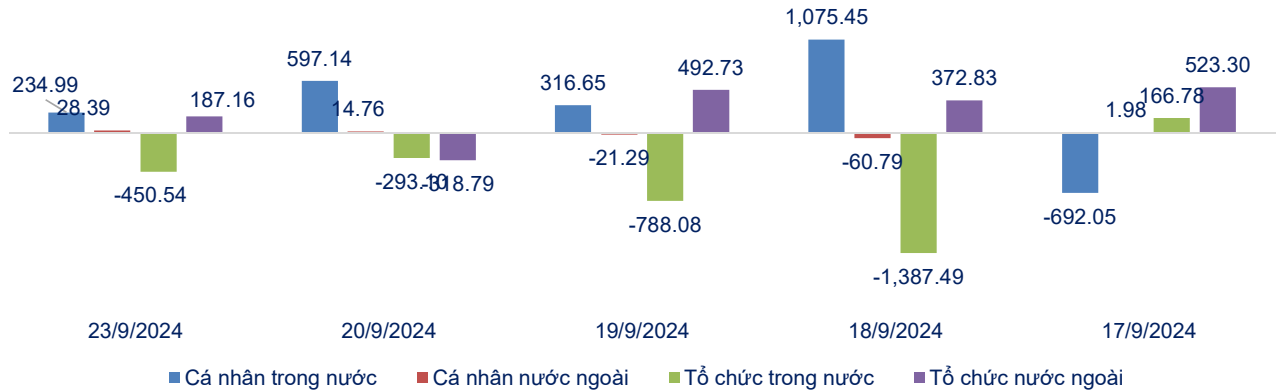
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ST8	2.95	6.3%	686	11.6	0.7
NHA	2.91	10.4%	1,094	23.0	2.2
VOS	2.61	25.1%	3,140	5.1	1.1
AGM	2.54	-530.4%	(13,812)	-	-
RDP	2.52	-10.5%	(938)	-	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
IDJ	3.08	6.4%	752	8.6	0.5
MCO	3.00	0.7%	86	109.5	0.7
API	2.85	-6.2%	(687)	-	0.8
DTD	2.53	9.0%	1,963	13.0	1.2
HMR	2.47	8.7%	1,149	11.5	1.0

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	126.69	21.6%	4,071	6.1	1.3
HPG	67.15	10.7%	1,746	14.7	1.5
KDH	61.87	3.9%	753	50.3	1.8
VRE	59.69	11.7%	1,975	9.9	1.1
SSI	37.65	12.0%	1,892	17.8	2.0

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MWG	-73.16	8.9%	1,507	45.1	3.8
HCM	-63.90	11.0%	1,728	17.7	2.0
VIX	-48.19	7.6%	757	14.9	1.0
NAB	-40.78	20.4%	2,401	7.0	1.3
DGC	-29.94	23.9%	7,937	14.5	3.3

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	5.95	10.7%	1,746	14.7	1.5
HCM	4.44	11.0%	1,728	17.7	2.0
VCG	4.15	7.8%	1,354	13.8	1.0
MWG	4.11	8.9%	1,507	45.1	3.8
SSI	3.44	12.0%	1,892	17.8	2.0

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
CTR	-1.97	27.7%	4,590	28.9	8.1
VND	-1.48	14.5%	1,826	8.2	1.2
DCM	-1.26	15.1%	2,828	13.4	2.0
VPB	-0.99	8.7%	1,530	12.4	1.1
TPB	-0.92	14.1%	2,145	8.4	1.1

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	35.46	7.6%	757	14.9	1.0
VNM	31.29	27.0%	4,636	15.7	4.0
HDB	13.84	25.1%	4,158	6.5	1.5
VCI	13.36	9.8%	1,366	25.3	2.2
DGC	11.21	23.9%	7,937	14.5	3.3

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	-126.66	21.6%	4,071	6.1	1.3
FUEVFNVD	-69.38	N/A	N/A	N/A	N/A
KDH	-68.91	3.9%	753	50.3	1.8
HPG	-67.29	10.7%	1,746	14.7	1.5
NLG	-48.70	3.2%	1,103	37.7	1.2

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFNVD	69.54	N/A	N/A	N/A	N/A
MWG	65.37	8.9%	1,507	45.1	3.8
HCM	62.56	11.0%	1,728	17.7	2.0
NAB	48.26	20.4%	2,401	7.0	1.3
VCB	38.60	19.5%	5,962	15.2	2.8

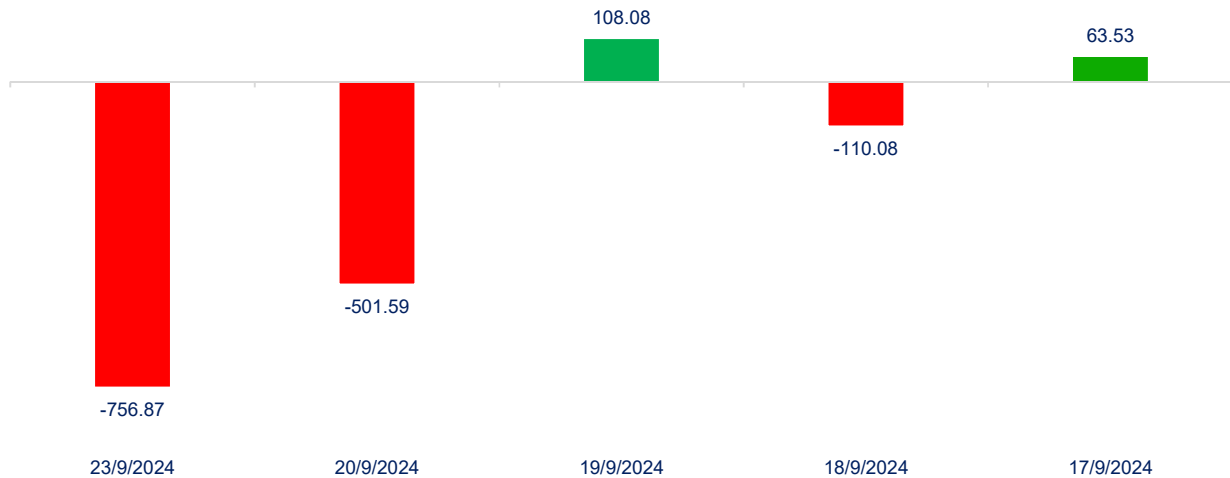
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	-47.58	11.7%	1,975	9.9	1.1
VNM	-30.14	27.0%	4,636	15.7	4.0
VND	-28.36	14.5%	1,826	8.2	1.2
HSG	-13.97	10.3%	1,844	11.0	1.1
PLX	-13.50	12.6%	2,879	16.0	2.0

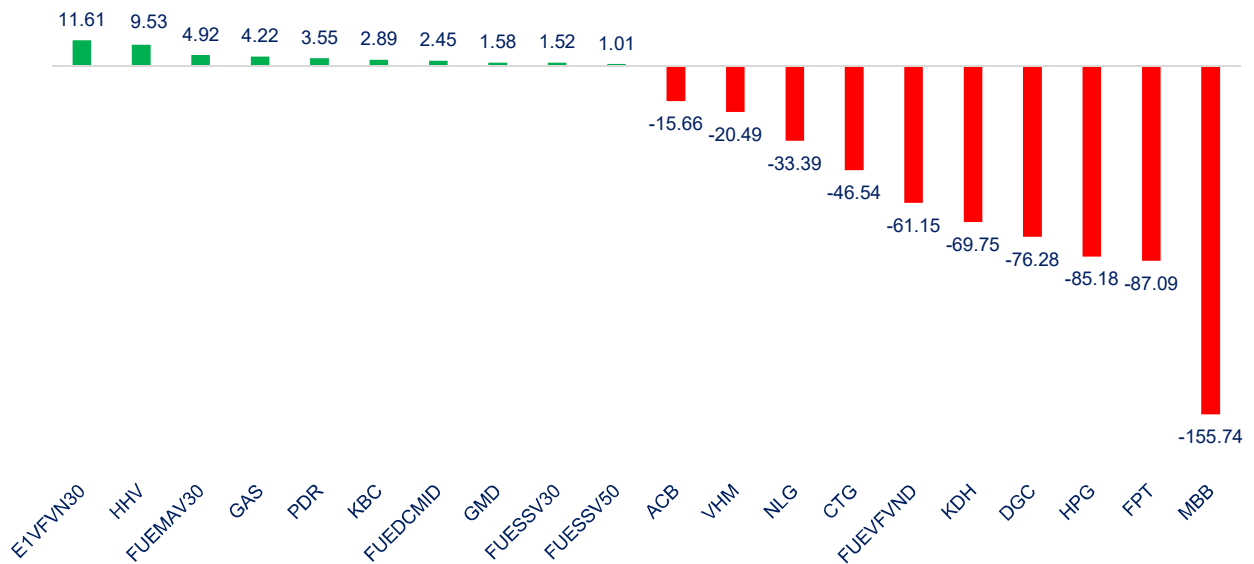


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhatt.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn
Metropolitan, 235 Đồng Khởi,
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP
HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
